TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HSST
Ngày: 19/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải
Các hội thẩm nhân dân
- Ông: Nguyễn Xuân Định
- Bà: Vàng Thị Thu
- *Thư ký phiên tòa bà*: Lâm Thị Tuyết.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa*: Ông Bùi Tống Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2017/HSST, ngày 10 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2017/QĐXX-HSST, ngày 13 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Giàng A C** - Sinh năm 1983 tại xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Con ông Giàng A P (Đã chết) và con bà Chang Thị M (Đã chết); Vợ Hạng Thị C sinh năm 1991; Bị cáo có 05 con (Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giữ từ ngày 2/6/2017 đến ngày 5/7/2017 chuyển tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

2. Hạng Thị C - Sinh năm 1991 tại xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Con ông Hạng A L sinh năm 1977 và con bà Sùng Thị B sinh năm 1978; Chồng Giàng A C sinh năm 1983; Bị cáo có 05 con (Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, ngày 30/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Tiền sự: Không; Nhân thân chưa được xóa án tích; Bị bắt tạm giữ từ ngày 2/6/2017 đến ngày 5/6/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***. Người bào chữa cho các bị cáo ông**: Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 20 giờ ngày 29/5/2017, có một người đàn

ông dân tộc Mông đi vào nhà Giàng A C, qua trao đổi C mua được 05 (Năm) gói thuốc phiện với giá 3.000.000 đồng với người đàn ông này, sau đó C bảo vợ là Hạng Thị C lấy 01(Một) gói thuốc phiện chia thành 06 (Sáu) gói nhỏ để tiện cho việc sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 02/6/2017 C điều khiển xe mô tô chở vợ là Hạng Thị C đi xuống trung tâm y tế huyện Mường Tè để khám thai, khi đi đến bản N, xã N thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè bắt quả tang và thu giữ 10 (Mười) gói thuốc phiện; 01 (Một) chiếc xe máy; 01 (Một) cân tiểu ly; 02 (Hai) điện thoại di động; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo; 01 (Một) chiếc Ca nhựa màu xanh dùng cất giấu thuốc phiện; 191 viên thuốc tân dược APC và 736.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 3/6/2017 của người giám định tư pháp theo vụ việc - Công an huyện Mường Tè và bản kết luận giám định số: 322/GĐ-KTHS ngày 18/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc vật chứng của Giàng A C và Hạng Thị C gửi đến giám định có khối lượng 203,44 gam là thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 53/KSĐT-MT ngày 10 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Giàng A C và Hạng Thị C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 Điều 251/Bộ luật hình sự năm 2015, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 20; Điều 53; điểm p khoản 1 Điều 46/Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009, nay là khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56/Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Giàng A C từ 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè có văn bản đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu tổng hợp hình phạt của bản án trước (Số: 09/2017/HSST, ngày 13/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tuyên 16 (Mười sáu) năm tù đối với bị cáo Giàng A C) và bản án này theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 20; Điều 53; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 51/ Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009. Nay là khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56/Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Hạng Thị C từ 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng đến 03 (Ba) năm 08 (Tám) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của Hạng Thị C với hình phạt từ 03 (Ba) năm 08 (Tám) tháng đến 04 (Bốn) năm 02 (Hai) tháng tù.

- Áp dụng Điều 41/ Bộ luật hình sự năm 1999. Nay là điều 47/Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 76/ Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Nay là khoản 2 Điều 106/ Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+. Tịch thu, tiêu hủy: 10 (Mười) gói thuốc phiện có tổng trọng lượng 184,80 gam; 01 (Một) cân tiểu ly; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo; 01 (Một) chiếc Ca nhựa màu xanh dùng cất giấu thuốc phiện; 191(Một trăm chín mươi mốt) viên thuốc tân dược APC của Giàng A C và Hạng Thị C.

+. Trả lại số tiền 736.000 đồng (Bảy trăm ba mươi sáu ngàn đồng) đang lưu hành cho bị cáo Giàng A C.

+. Trả lại 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu GIONEE đã qua sử dụng cho Giàng A C.

+. Trả lại 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Masstel đã qua sử dụng cho Hạng Thị C.

+. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDAWAVE màu đỏ; BKS 27F3-4316; Số khung 0045769, số máy 045759 xe đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Văn H sinh năm 1992 trú tại: Bản C, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu.

- Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 194/ Bộ luật hình sự 1999 nay là khoản 5 Điều 251/Bộ luật hình sự năm 2015 là phạt tiền đối với các bị cáo do hoàn cảnh gia đình hai bị cáo khó khăn.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99/Bộ luật tố tụng năm 2003. Nay là khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136/Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm do hai bị cáo có giấy chứng nhận hộ nghèo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho các bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm t, điểm n khoản 1 Điều 51/Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt các bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194/ Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 Điều 251/Bộ luật hình sự năm 2015; Miễn hình phạt tiền và án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, các bị cáo không có ý kiến bổ sung gì, đồng ý với lời bào chữa và đề nghị của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc các bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, các bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên. Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 02/6/2017 Giàng A C và Hạng Thị C do hám lợi đã có hành vi cất giấu 203,44 gam thuốc phiện mục đích là để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội" Mua bán trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194/ Bộ luật hình sự là

hoàn toàn đúng người, đúng tội. Các bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện là có căn cứ và hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3]. Đề nghị của kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng, tổng hợp hình phạt, hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về tổng hợp hình phạt theo Điều 51/Bộ luật hình sự năm 1999, thấy rằng theo quy định điểm c mục 5 Thông tư liên tịch số: 02/TT-LT ngày 20/12/1991 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định "Trong trường hợp các bản án đã có hiệu lực pháp luật là của các Tòa án không cùng cấp thì Chánh án Tòa án cấp cao hơn ra quyết định tổng hợp hình phạt, không phụ thuộc vào việc bản án của Tòa án cấp cao hơn có trước hay có sau" Do vậy việc tổng hợp hình phạt tù thuộc thẩm quyền của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Hội đồng xét xử sơ thẩm không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Giàng A Cấu tại bản án này.

[5]. Đối với đề nghị của người bào chữa về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử thấy rằng qua lời khai của các bị cáo và các chứng cứ, tang vật đã thu thập thể hiện do hám lợi nên các bị cáo đã có ý thức mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Hội đồng xét xử ghi nhận các chứng cứ gỡ tội; Các tình tiết giảm nhẹ, miễn hình phạt tiền, miễn án phí mà người bào chữa đề xuất như các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội khi đang mang thai, gia đình khó khăn là hộ nghèo để lượng hình đối với các bị cáo.

[6]. Về tình tiết tăng nặng xét bị cáo Giàng A C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48/Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo Hạng Thị C có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48/Bộ luật hình sự năm 1999 là "Tái phạm".

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Giàng A C và Hạng Thị C luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo C khi phạm tội là phụ nữ đang mang thai là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, điểm l khoản 1 Điều 46/Bộ luật hình sự năm 1999.

[8]. Về nhân thân bị cáo Giàng A C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, bản thân là người sử dụng chất ma túy, ngày 29/10/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 30/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép

chất ma túy", đến ngày 13/11/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 16 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm, chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy (Thuốc phiện) và hám lợi của bản thân nên đã phạm tội.

[9]. Về nhân thân bị cáo Hạng Thị C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, bản thân là người sử dụng chất ma túy, Ngày 30/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm, chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy (Thuốc phiện) và hám lợi của bản thân nên đã phạm tội.

[10]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194/ Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 5 trăm triệu đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình và bản thân bị cáo khó khăn Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

[11]. Vật chứng của vụ án là: 10 (Mười) gói thuốc phiện có tổng trọng lượng 184,80 gam; 01 (Một) cân tiểu ly; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo; 01 (Một) chiếc Ca nhựa màu xanh dùng cất giấu thuốc phiện; 191(Một trăm chín mươi mốt) viên thuốc tân dược APC cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 (Hai) điện thoại di động và số tiền 736.000 đồng (Bảy trăm ba mươi sáu ngàn đồng) cần trả lại cho các bị cáo theo quy định tại Điều 41/Bộ luật hình sự và Điều 76/Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999.

[12]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDAWAVE màu đỏ; BKS 27F3-4316; Số khung 0045769, số máy 045759 xe đã qua sử dụng, tại giai đoạn điều tra cơ quan điều tra công an huyện Mường Tè đã xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H sinh năm 1992 trú tại: Bản C, xã Tà T, huyện M, tỉnh Lai Châu. Xét thấy việc trả lại ngay tài sản đã thu giữ cho chủ sở hữu hợp pháp không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận, không đặt vấn đề giải quyết.

[13]. Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ nghèo là dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được cơ quan nhà nước có thẩm quyền là Ủy ban nhân dân xã Tà Tổng, huyện Mường Tè cấp giấy chứng nhận là hộ nghèo số: 618/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2017. Do vậy Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12/Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Giàng A C và Hạng Thị C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; Điều 20; Điều 53/Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1 Điều 46/Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Giàng A C **04 (Bốn) năm** tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp

hành hình phạt tù kể từ ngày quyết định tổng hợp hình phạt của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực.

- Căn cứ Điều 228/ Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; Điều 20; Điều 53/Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p, điểm l khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48/Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Hạng Thị C **03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng** tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt với thời gian thử thách của bản án trước còn phải thi hành là ***06 (Sáu) tháng 05 (Năm) ngày***. Bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là **03 (Ba) năm 08 (Tám) tháng 05 (Năm) ngày**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là **03 (Ba)** ngày.

- Áp dụng Điều 41/Bộ luật hình sự và Điều 76/Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999 tuyên:

+. Tịch thu, tiêu hủy: 10 (Mười) gói thuốc phiện có tổng trọng lượng 184,80 gam; 01 (Một) cân tiểu ly; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo; 01 (Một) chiếc Ca nhựa màu xanh dùng cất giấu thuốc phiện; 191(Một trăm chín mươi mốt) viên thuốc tân dược APC của các bị cáo Giàng A C và Hạng Thị C.

+. Trả lại số tiền 736.000 đồng (Bảy trăm ba mươi sáu ngàn đồng) và 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu GIONEE đã qua sử dụng cho bị cáo Giàng A C trú tại: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu.

+. Trả lại 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Masstel đã qua sử dụng cho bị cáo Hạng Thị C trú tại: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; điểm đ khoản 1 Điều 12/Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Giàng A Cvà Hạng Thị C không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa.

Lò Xuân \Hải

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu
- Công an huyện M.Tè
- VKSND huyện M.Tè
- Chi cục THA huyện M.Tè
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

Cá